

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 06 thủ tục hành chính mới, 06 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 01/TTr-SXD ngày 09/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 06 thủ tục hành chính mới, 06 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Xây dựng của

Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (*Phụ lục I, II kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành


- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính mới và hủy công khai thủ tục hành chính bãi bỏ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

3. Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, NC.

CHỦ TỊCH

Ran Lan Chung

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	<p>Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p style="text-align: center;">1.013225</p>	<p>20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
2	<p>Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p style="text-align: center;">1.013229</p>	<p>20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					động xây dựng.
3	<p>Thủ tục cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.013232</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định</p>	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
4	<p>Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.013226</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định</p>	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	<p>Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.013227</p>	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
6	<p>Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.013228</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai tại địa chỉ (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
01	<p>Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p style="text-align: center;">1.009994.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
02	<p>Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p style="text-align: center;">1.009995.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
03	<p>Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.009996.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
04	<p>Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.009997.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
05	<p>Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.009998.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
06	<p>Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> <p style="text-align: center;">1.009999.000.00.00.H21</p>	<p style="text-align: center;">Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>	<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>